

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐỨC LINH
TỈNH BÌNH THUẬN**
Số: 14/2021/QĐST-VDS

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Đ, ngày 07 tháng 7 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ

V/v: “Tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự”

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỨC LINH, TỈNH BÌNH THUẬN

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Ông Trần Phước Hiệu

Thư ký phiên họp: Bà Phạm Thị Thu Vân – Thư ký Tòa án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ, tỉnh B tham gia phiên họp: Ông Nguyễn Hải Lĩnh - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 7 năm 2021, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh B, mở phiên họp sơ thẩm, công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 281/2020/TLST-VDS ngày 21 tháng 12 năm 2020 về việc: “Yêu cầu tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự”, theo Quyết định mở phiên họp giải quyết việc dân sự số 108/2021/QĐ-MPHVDS ngày 28 tháng 6 năm 2021, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:* Ông Trần C, sinh năm 1944. Địa chỉ: tổ 1, thôn 5, xã T, huyện Đ, tỉnh B.

- *Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Bà Phạm Thị Q, sinh năm 1949. Địa chỉ: tổ 1, thôn 5, xã T, huyện Đ, tỉnh B.
2. Bà Trần Thị L, sinh năm 1977. Địa chỉ: tổ 1, thôn 5, xã T, huyện Đ, tỉnh B.
3. Bà Trần Thị Ph, sinh năm 1979. Địa chỉ: Ấp T, xã Đ, huyện B, tỉnh L.
4. Ông Trần Vũ, sinh năm 1982. Địa chỉ: tổ 1, thôn 5, xã T, huyện Đ, tỉnh B.
5. Ông Trần Đình An, sinh năm 1984. Địa chỉ: tổ 2, thôn 5, xã T, huyện Đ, tỉnh B.
6. Bà Trần Thị Thịnh, sinh năm 1986. Địa chỉ: Số 29 đường số 26, ấp Tr, xã T, huyện H, TP. HCM.

Tại phiên họp: Những người tham gia tố tụng đều vắng mặt và đều có đơn xin giải quyết vắng mặt.

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Tại đơn yêu cầu đề ngày 01/12/2020, ông Trần C trình bày: Ông C và bà Phạm Thị Quy chung sống như vợ chồng từ năm 1970 và có 06 người con gồm: Trần Hải B, sinh năm 1975; Trần Thị L, sinh năm 1977; Trần Thị P, sinh năm 1979; Trần V, sinh năm 1982; Trần Đình A sinh năm 1984 và Trần Thị T, sinh năm 1986.

Vào năm 1994, Trần Hải Bằng bị bệnh tâm thần phân liệt nên gia đình đã đưa Trần Hải Bằng đến bệnh viện tâm thần Biên Hòa điều trị 10 năm, đến năm 2004 thì gia đình không còn khả năng tài chính để tiếp tục điều trị cho Bằng nên đưa Trần Hải Bằng về nhà tại tổ thôn 5 xã T, huyện Đ, tỉnh B để chăm sóc, nuôi dưỡng cho đến nay nhưng phải nhốt cách ly, không cho Bằng tiếp xúc với bất kỳ ai. Vì khi Bằng được thả ra thì lại đánh người, đã đánh chết chú ruột và đánh nhiều người khác phải nhập viện, kể cả cha mẹ ruột. Do Bằng không làm chủ được hành vi, không nhận biết được người thân trong gia đình nên ông C nộp đơn yêu cầu Tòa án nhân dân huyện Đ tuyên bố Trần Hải Bằng bị mất năng lực hành vi dân sự để gia đình cử người giám hộ nhằm thực hiện các giao dịch dân sự phục vụ nhu cầu sinh hoạt trong gia đình và chăm lo cuộc sống cho Trần Hải Bằng.

Tại các bản khai và đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt việc dân sự, những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đều khẳng định ông Trần Hải Bằng bị bệnh tâm thần từ năm 1994 và hiện tại không có khả năng nhận thức nên đều thống nhất đề nghị Tòa án tuyên bố ông Trần Hải Bằng bị mất năng lực hành vi dân sự.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ: Việc tuân theo pháp luật trong quá trình giải quyết việc dân sự của Thẩm phán kể từ khi thụ lý cho đến thời điểm mở phiên họp đảm bảo đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Việc mở phiên họp và triệu tập đương sự đảm bảo đúng thành phần. Các đương sự chấp hành đúng pháp luật.

Về nội dung giải quyết việc dân sự: căn cứ kết luận giám định số 431/KL-VPYTW, ngày 07/6/2021 của Viện pháp y tâm thần Trung ương Biên Hòa đã kết luận đối với Trần Hải Bằng như sau: Về y học: Trần Hải Bằng bị bệnh tâm thần phân liệt thể di chứng (F20.5-ICD.10). Về khả năng nhận thức và điều khiển hành vi: Hiện nay Trần Hải Bằng mất khả năng nhận thức và điều khiển hành vi. Do đó cần tuyên bố Trần Hải Bằng bị mất năng lực hành vi dân sự là có căn cứ pháp luật cần được chấp nhận.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân huyện Đ nhận định:

[1] Về thẩm quyền giải quyết của Tòa án: Ông Trần C yêu cầu tuyên bố Trần Hải Bằng mất năng lực hành vi dân sự. Xét thấy ông Trần Hải Bằng hiện đang cư trú tại xã T, huyện Đ, tỉnh B. Do đó yêu cầu của ông Trần C thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Đ, theo quy định tại khoản 1 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về thủ tục tố tụng: Tại phiên họp, người yêu cầu và những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đều vắng mặt nhưng đã có đơn đề nghị giải quyết vắng mặt. Căn cứ khoản 2 Điều 369 Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án mở phiên họp giải quyết việc dân sự và công bố lời khai của họ tại phiên họp là đúng quy định.

[3] Xác định việc dân sự cần giải quyết: Căn cứ đơn yêu cầu và các tài liệu, chứng cứ kèm theo, TAND huyện Đ xác định việc dân sự cần giải quyết là “yêu cầu tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự” là đúng quy định tại khoản 1 Điều 27 BLTTDS.

[4] Về nội dung giải quyết việc dân sự: Tại Kết luận giám định pháp y tâm thần số 431/KL-VPYTW, ngày 07/6/2021 của Viện pháp y tâm thần Trung ương Biên Hòa đã kết luận đối với Trần Hải Bằng như sau: Về y học: Trần Hải Bằng bị bệnh tâm thần phân liệt thể di chứng (F20.5-ICD.10). Về khả năng nhận thức và điều khiển hành vi: Hiện nay Trần Hải Bằng mất khả năng nhận thức và điều khiển hành vi. Do đó, ông Trần C yêu cầu Tòa án tuyên bố Trần Hải Bằng mất năng lực hành vi dân sự là có căn cứ, phù hợp quy định tại Điều 22 Bộ luật dân sự năm 2015, nên được Tòa án chấp nhận.

[5] Về người giám hộ: Ông Trần Hải Bằng là người chưa có vợ, con. Căn cứ khoản 3 Điều 53 Bộ luật dân sự thì ông Trần C và bà Phạm Thị Quy là cha mẹ nên được xác định là người giám hộ đương nhiên của Trần Hải Bằng.

[6] Về lệ phí: Người yêu cầu giải quyết việc dân sự là ông Trần C thuộc diện người cao tuổi. Căn cứ Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội thì ông Trần C được miễn nộp lệ phí theo quy định pháp luật;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 39, Điều 370, Điều 371, Điều 372, Điều 378 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Điều 22, Điều 53 Bộ luật dân sự năm 2015; khoản 2 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của

Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

1/ Chấp nhận yêu cầu giải quyết việc dân sự của ông Trần C . Tuyên bố Trần Hải Bằng, sinh năm 1975, nơi đăng ký thường trú: tổ 1, thôn 5, xã T , huyện Đ , tỉnh B là người mất năng lực hành vi dân sự.

Xác định ông Trần C và bà Phạm Thị Quy là người giám hộ đương nhiên của Trần Hải Bằng.

2/ Về lệ phí sơ thẩm: Ông Trần C được miễn lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự.

3/ Quyền kháng cáo, kháng nghị: Người yêu cầu, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo quyết định này trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày nhận được quyết định hoặc kể từ ngày quyết định này được thông báo, niêm yết; Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 10 ngày, Viện kiểm sát cấp trên trực tiếp có quyền kháng nghị trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định (ngày 07/7/2021), để Tòa án nhân dân tỉnh B giải quyết theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND H.Đức Linh;
- Chi cục THADS H.Đức Linh;
- Phòng KTNV và THAHS;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

Trần Phước Hiệu